

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5477/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Thủy lợi, phòng chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 4338/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 3216/QĐ-BNV-TL ngày 07/8/2023 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 4/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành

phố Hà Nội; Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 370/TTr-SNN ngày 08/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là Danh mục 34 thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi, phòng chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội. Trong đó, 21 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội; 05 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, 13 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Bãi bỏ Danh mục 34 thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi, phòng chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại các phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính: Số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/09/2023; Số 01, 12, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2022; Số 101, 102, 103, 104, 105 mục C và Số 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116 mục D Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hết hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Minh Hải

Phụ lục 1

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY LỢI, PHÒNG CHỐNG
THIÊN TAI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Quyết định số 5477/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT		Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I		Lĩnh vực Thủy lợi				
1	1	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 của Quốc hội; - Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 2525/QĐ-BNN- TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
2	2	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 của Quốc hội; - Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 2525/QĐ-BNN- TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

3	3	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018; - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
4	4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ. - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
5	5	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

6	6	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
7	7	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
8	8	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

9	9	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 9,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
10	10	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
11	11	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

12	12	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
13	13	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
14	14	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

15	15	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
16	16	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 2,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; - Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
17	17	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn 14 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; - Quyết định số 4153/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

18	18	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh	Thời hạn 6,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; - Quyết định số 4153/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
19	19	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
II		Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai				
20	1	Quy trình phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Thời hạn 03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ; - Quyết định số 1957/QĐ-BNN-PCTT ngày 01/6/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
21	2	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Thời hạn 11,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Địa chỉ: Số 01 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ; - Quyết định số 1957/QĐ-BNN-PCTT ngày 01/6/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I					
Lĩnh vực Thủy lợi					
22	1	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
23	2	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
24	3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
25	4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

26	5	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
----	---	---	--	---	---	--

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT		Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I		Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai				
27	1	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	Thời hạn 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; - Quyết định số 3499/QĐ-BNN-PCTT ngày 11/9/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
28	2	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; - Quyết định số 3499/QĐ-BNN-VP ngày 11/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
29	3	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; - Quyết định 3499/QĐ-BNN-PCTT ngày 11/9/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
30	4	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham	Thời hạn 25 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến;	- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều

		gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội			- Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Quyết định số 3461/QĐ-BNN-PCTT ngày 04/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
31	5	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng, chống thiên tai và luật đề điều; - Quyết định số 3461/QĐ-BNN-PCTT ngày 04/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
II Lĩnh vực Thủy lợi						
32	1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	Thời hạn 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; - Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực thủy lợi; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Quyết định số 1060/QĐ-UBND ngày 28/03/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội.
33	2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
34	3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; - Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Phụ lục 2
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC THỦY LỢI,
PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo văn Quyết định số 5477/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT		Thứ tự thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định công bố	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ
I		Lĩnh vực Thủy lợi		
1	1	Số 01 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
2	2	Số 02 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
3	3	Số 03 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
4	4	Số 04 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
5	5	Số 05 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
6	6	Số 06 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
7	7	Số 07 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trọng phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
8	8	Số 08 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính

9	9	Số 09 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
10	10	Số 10 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
11	11	Số 11 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
12	12	Số 12 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
13	13	Số 01 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
14	14	Số 12 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
15	15	Số 15 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
16	16	Số 16 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
17	17	Số 17 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
18	18	Số 18 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
19	19	Số 19 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
II Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai				
20	1	Số 20 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Quy trình phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính

21	2	Số 21 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
----	---	---	--	---

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ THƯỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

I		Lĩnh vực Thủy lợi		
22	1	Số 101 mục C Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND Thành phố phân cấp	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
23	2	Số 102 mục C Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
24	3	Số 103 mục C Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
25	4	Số 104 mục C Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
26	5	Số 105 mục C Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ THƯỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

I		Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai		
27	1	Số 109 mục D Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
28	2	Số 110 mục D Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
29	3	Số 111 mục D Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
30	4	Số 112 mục D Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
31	5	Số 113 mục D Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
II		Lĩnh vực Thủy lợi		

32	1	Số 114 mục D Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
33	2	Số 115 mục D Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính
34	3	Số 116 mục D Phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính